

Bản án số: 117/2022/HS – ST  
Ngày 16 – 9 – 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1- Ông Phạm Hồng Thái

2- Bà Đỗ Thị Lan

**- Thư ký phiên tòa:** bà Lê Thị Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Quảng N.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Quảng N tham gia phiên tòa:** bà Phạm Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân thành phố P, tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 107/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn D** ( tên gọi khác: không), giới tính: nam, sinh ngày 23/5/1985 tại huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Nơi thường trú: tổ 3, khu 9B, phường Quang Hanh, thành phố P, tỉnh Quảng N; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: kinh. Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: lớp 12/12. Nghề nghiệp: công nhân lái xe . Họ tên bố Nguyễn Công Cương, sinh năm 1948. Họ và tên mẹ: Vũ Thị Dung, sinh năm 1962. Vợ Nguyễn Ánh Hồng, sinh năm 1989 (đã ly hôn) có 01 con sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đầu thú ngày 13/4/2022, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Nguyễn Thanh Tùng, sinh năm 1991( nơi cư trú: tổ 3, khu Tây Sơn 2, phường S2, thành phố P, tỉnh Quảng N), vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử vắng mặt).

**Người làm chứng:** chị Vũ Thị Yên, sinh năm 1978 ( nơi cư trú: tổ 4, khu Tây Sơn 2, phường S2, thành phố P, tỉnh Quảng N). Chị Nguyễn Thị Thanh Nhân, sinh năm 1967(nơi cư trú: tổ 4, khu Tây Sơn 2, phường S2, thành phố P, tỉnh Quảng N). Anh Nguyễn Thanh Tuấn, sinh năm 1986 ( nơi cư trú: tổ 3, khu Tây Sơn 2, phường S2, thành phố P, tỉnh Quảng N). Ông Nguyễn Văn Thuận, sinh năm 1963 ( nơi cư trú: tổ 3, khu Tây Sơn 2, phường S2, thành phố P, tỉnh Quảng N), vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn D và anh Nguyễn Thanh Tùng không quen biết và không có mâu thuẫn. Tối ngày 22/3/2022, D và anh Tùng đều là khách đến sử dụng dịch vụ tại quán tắm quất của chị Vũ Thị Yên ở tổ 4, khu Tây Sơn 2,

phường S2, thành phố P. Trong khi D thanh toán tiền cho chị Yến thì anh Tùng cũng đứng ở đó. Lúc này, D và anh Tùng nói chuyện với nhau. D nghĩ rằng anh Tùng là nhân viên quán, đòi thêm tiền, nên D nảy sinh ý định chở anh Tùng đi ra ngoài để đánh, nhưng nói là để lấy tiền trả. Khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, D chở anh Tùng bằng xe mô tô của mình đến khu vực thuộc tổ 52, khu Hải Sơn 1, phường Cẩm Đông, thành phố P. Tại đây, D dừng xe, dùng khuỷu tay phải đánh về phía sau trúng vào mặt anh Tùng. Anh Tùng xuống xe, ôm mặt, thì bị D dùng chân, tay đánh vào ngực, gò má, thái D anh Tùng. Anh Tùng bỏ chạy, D đuổi theo rồi tiếp tục dùng tay, chân đánh vào mặt, đầu anh Tùng, sau đó bỏ đi. Còn anh Tùng gọi điện thoại cho bố là ông Nguyễn Văn Thuận đưa đi bệnh viện cấp cứu. Ngày 23/3/2022, anh Tùng đến Công an trình báo. Sau khi phạm tội đến ngày 13/4/2022, D đến Công an đầu thú.

Theo Giấy chứng nhận thương tích tạm thời của Bệnh viện đa khoa P xác định thương tích anh Nguyễn Thanh Tùng: 01 khối sưng nề vùng thái D đỉnh trái kích thước (5x6)cm. Sưng nề thái D – má phải và vùng mắt 2 bên. Đụng dập nhãn cầu trái. Tụ máu dưới màng cứng đỉnh phải. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 290/22/TgT ngày 14/4/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng N kết luận thương tích của anh Nguyễn Thanh Tùng: Chấn thương sọ não – hàm mặt, gãy xương mũi, chấn thương phần mềm vùng cổ - gáy. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích là 12%. Các tổn thương đều do tác động va chạm trực tiếp với vật tày gây nên.

Về phần dân sự: Nguyễn Văn D đã tự nguyện bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho anh Nguyễn Thanh Tùng. Anh Tùng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho D.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn D khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu. D khai thêm: Khi thanh toán tiền, D đang say rượu, nên khi nghe anh Tùng đòi 100.000 đồng, D nghĩ rằng anh Tùng muốn chiếm đoạt tiền, nên đã chở anh Tùng đi đến chỗ vắng để đánh anh Tùng. Còn anh Tùng khai: anh Tùng rủ D đi uống rượu tiếp, sau đó D chở anh Tùng đi, rồi đánh anh Tùng gây thương tích.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 290/22/TgT ngày 14/4/2022 của Trung tâm giám định pháp y Sở y tế tỉnh Quảng N đối với bị hại.

\* Bị hại anh Nguyễn Thanh Tùng, những người làm chứng chị Vũ Thị Yến, chị Nguyễn Thị Thanh Nhân, anh Nguyễn Thanh Tuấn, ông Nguyễn Văn Thuận trong quá trình điều tra đều có lời khai phù hợp với nội dung vụ án nêu trên. Anh Tùng không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đồng thời anh Tùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn D.

\* Bản Cáo trạng số 116/CT - VKSCP ngày 14/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố Nguyễn Văn D về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp “tính còn do” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn D từ 12 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến gì về Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P và bản luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: tại phiên tòa Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp nội dung vụ án nêu trên, phù hợp với lời khai của bị hại anh Nguyễn Thanh Tùng, những người làm chứng chị Vũ Thị Yến, chị Nguyễn Thị Thanh Nhân, anh Nguyễn Thanh Tuấn, ông Nguyễn Văn Thuận và các chứng cứ tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án: Đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, biên bản tiếp nhận nguồn tin tội phạm, bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 290/22/TgT ngày 14/4/2022 của Trung tâm giám định pháp y Sở y tế tỉnh Quảng N, bản ảnh hiện trường, kết quả thực nghiệm điều tra, biên bản nhận dạng bị cáo D...Thể hiện: khoảng 23 giờ 40 phút ngày 22/3/2022, tại tổ 52, khu Hải Sơn 1, phường Cẩm Đông, thành phố P, tỉnh Quảng N, mặc dù Nguyễn Văn D không quen biết và giữa bị cáo với anh Nguyễn Thanh Tùng không có mâu thuẫn gì, nhưng bị cáo đã có hành vi vô cớ dùng tay chân đánh anh Nguyễn Thanh Tùng vào mặt, đầu gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%. Do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự - Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

...

*i) Có tính chất côn đồ;*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:*

...

*đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”*

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền bảo hộ về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại và anh Tùng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường cho bị hại và bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào: điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1) Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54– Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Nguyễn Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Nguyễn Văn D 13 ( Mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Căn cứ vào Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng N;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. P;
- CQCSĐT Công an TP. P;
- Bị cáo, bị hại.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

- Cơ quan Thi hành án dân sự Tp. P;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng N
- Cơ quan THA hình sự Công an TP P
- Lưu hồ sơ, văn phòng;

**Nguyễn Thị Loan**



















